

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 05 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Sức

Ông Nguyễn Đình Phùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Đàm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Ấp Hòa B 3, xã Hòa L, huyện Phú T, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn : lớp 3/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1952 (chết) và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1958; có vợ Võ Kiều Ph, sinh năm 1987 và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2020; anh, chị, em ruột có 08 người, bị cáo là người thứ năm. **Quá trình nhân thân:** Từ nhỏ sống chung với gia đình, học đến hết lớp 3 thì nghỉ, ở nhà làm thuê phụ giúp gia đình. Năm 2019, kết hôn với Võ Kiều Ph, có 02 con chung, sống nghề làm thuê tại ấp Hòa B 3, xã Hòa L, huyện Phú T cho đến ngày phạm tội. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Nguyễn Văn H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 02/7/2021 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Bé Th, sinh năm 1982 nơi cư trú: Ấp Hòa B 3, xã Hòa L, huyện Phú T, An Giang, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1948, vắng mặt,
2. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1987, vắng mặt,
3. Ông Võ Trung K, sinh năm 1983, vắng mặt,
4. Ông Nguyễn Út D, sinh năm 1997, vắng mặt,
5. Bà Phan Thị Đ, sinh năm 1958, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 25/3/2021, Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, ngụ ấp Hòa Bình 3, xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân có liên hệ với 02 nhân viên của Tổ điện nước xã Hòa Lạc đến di dời đồng hồ nước của gia đình Hòa và gia đình anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983 (anh ruột H) ra khỏi sàn nhà của H (nhà H và nhà B cặp vách nhau). Thời điểm này, B đi làm xa không có ở nhà nên vợ của B là Nguyễn Thị Bé Th, sinh năm 1982 không đồng ý cho di dời nên dẫn đến việc H và Thi cự cãi nhau. Trong lúc cự cãi, Th có những lời lẽ xúc phạm danh dự mẹ ruột của H (đồng thời là mẹ chồng của Th). Lúc này, H đang cầm cây leng đào đất, nghe Thi xúc phạm mẹ ruột nên bước lên bậc thềm cầu thang nhà B, còn Th đang bồng con đứng dưới bậc thềm cầu thang. H nói *“Có mẹ tôi đứng đây, bà là dâu mà bà nói như vậy, bà chửi nữa là tôi đánh bà”*, đồng thời Hòa dùng 02 tay cầm cây leng nhá 02 cái về hướng của Th, lưỡi leng gần sát mặt Thi nhưng Th không tránh mà ngược mặt lên thách thức và nói *“Mày ngon, mày đánh tao đi”* thì bị lưỡi leng trúng vào chân mày bên phải của Th làm chảy máu. Thi đi băng bó vết thương và đến Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang tại thành phố Châu Đốc điều trị đến ngày 26/3/2021 xuất viện về nhà. Ngày 04/4/2021, Th làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Hòa.

Căn cứ Bản Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 225/21/TgT ngày 18/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang ghi nhận thương tích của Nguyễn Thị Bé Th như sau: Sẹo trán phải đến cung mày phải, kích thước 1.7 x 0.1 cm, phẳng, hồng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%. Thương tích gây ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Ngày 02/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân khởi tố

vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn H để điều tra, xử lý.

* Lời khai của bị hại Nguyễn Thị Bé Th trình bày như nội dung vụ án. Yêu cầu xử lý hình sự đối với Hòa và yêu cầu H bồi thường tiền điều trị thương tích là 2.450.000 đồng.

* Lời khai của những người làm chứng Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh H, Võ Trung K, Nguyễn Út D, Phan Thị Đ trình bày như nội dung vụ án.

* Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

* Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân đã thu giữ của bị can H 01 cây leng (loại leng đào đất) có cán dài 96 cm bằng gỗ và đầu cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại, kích thước ngang 16 cm, dài 31,5 cm, đã qua sử dụng.

Cáo trạng số: 31/CT-VKS.PT ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Tân để xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 13, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự để buộc bị cáo Nguyễn Văn Hòa có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại bà Nguyễn Thị Bé Thi

số tiền 2.450.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây lạng cán gỗ dài 96, lưỡi bằng kim loại ngang 16cm, dài 31,5 cm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận nội dung bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, không tranh luận.

Bị hại Nguyễn Thị Bé Thi đề nghị xử lý hình sự bị cáo, yêu cầu bồi thường tiền điều trị 2.450.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên không xem xét đến.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Xét thấy người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, để đảm bảo công tác phòng chống dịch covid 19 nên không cần thiết triệu tập những người này tham gia phiên tòa cũng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng trong vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H phù hợp với lời khai của

bị hại Nguyễn Thị Bé Th, lời khai những người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/5/2021 của Công an huyện Phú Tân, Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 225/21/TgT ngày 18/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang.

Căn cứ vào các chứng cứ vừa nêu trên có đủ cơ sở kết luận trong lúc cự cãi nhau, Nguyễn Văn Hòa đã có hành vi sử dụng cây leng (hung khí nguy hiểm) dọa đánh, làm lưỡi leng trúng vào chân mày bên phải của Nguyễn Thị Bé Th gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%, ảnh hưởng thẩm mỹ. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố đối với bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì nhận thấy:

Sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội, nó là một trong những đối tượng được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều phải được xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Xét bị cáo H là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, biết rõ việc gây thương tích cho người khác sẽ là tội phạm. Khi xảy ra cự cãi, bị cáo H và bị hại Th là chị dâu, em chồng có gì trao đổi nhau, hoặc nhờ chính quyền địa phương giải quyết nhằm hòa giải mâu thuẫn nhau, nhưng bị cáo lựa chọn hình thức giải quyết sẵn sàng gây thương tích cho bị hại. Và khi bị hại có lời lẽ không phải, bị cáo đã dùng cái leng gây thương tích cho Th. Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây thiệt hại sức khỏe của Th mà nó còn làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo Hòa một hình phạt tương ứng nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và nêu gương răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thuộc thành phần lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự, là lao động chính của gia đình nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[3] Về các biện pháp tư pháp:

- Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Sau khi bị thương tích, bà Th đi điều trị tại Bệnh viện Nhật Tân và Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang, bà yêu cầu bị cáo Hòa bồi thường chi phí điều trị 2.450.000 đồng. Bà Th yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe là phù hợp với quy định của pháp luật nên bị cáo H có nghĩa vụ bồi thường cho bà Thi 2.450.000 đồng.

- Vật chứng vụ án: 01 cây leng là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo H hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn nên được xét miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án 05/11/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù theo bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 13, Điều 584, khoản 4 Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Hòa có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà

Nguyễn Thị Bé Th số tiền 2.450.000 (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Tịch Thu tiêu hủy 01 cái lạng cán dài 96cm bằng gỗ, đầu cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại ngang 16cm dài 31,5cm.

(Tài sản trên do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Tân đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 01/11/2021)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi với mức lãi chậm thanh toán theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền tương ứng thời gian chậm thi hành án.

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hòa phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Đương sự(1)
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Phú Tân(1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HPT (2);
- CQĐT CA HPT (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Phú Tân(2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thế Văn